

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Võ Sỹ Đàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn D; tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/5/1991; Nơi sinh: huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V (Đã mất) và bà Trần Thị Đ; Vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/4/2018, bị TAND thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt 01 (một) năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", ngày 24/12/2018 chấp hành xong Bản án; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2021 đến ngày 16/7/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Đ – Sinh năm 1949; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn X – Sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

4. Ông Nguyễn Hữu Tr – Sinh năm 1948; Nơi cư trú: Số nhà A, ngõ Văn Dương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

5. Anh Trần Văn H – Sinh năm 1970; Nơi cư trú: Số A, khu phố Sơn Tiên, TT Sốc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Đức B – Sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn Vân Th, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Là đối tượng nghiện ma túy nên sáng ngày 04/7/2021 bị cáo Nguyễn Văn D đi đến khu vực trạm thu phí cầu Bến Thủy 2 thuộc thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đem số ma túy mới mua được về cất giấu tại khu vực nhà hoang gần nhà mình ở thôn Phú H, xã Cổ Đàm. Đến tối ngày 13/7/2021, bị cáo lấy và chia nhỏ gói ma túy bỏ vào túi nilong nhỏ rồi cất giấu tại các vị trí trong tủ gần đầu giường ngủ, tủ để quần áo và trong giày để trên kệ để giày trong nhà mình. Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2021, bị cáo nhận được điện thoại của Trần Công Th hện đến khu vực hội quán thôn Vân Thanh để thanh toán tiền nợ. Nghe điện thoại xong, bị cáo lấy 01 (một) gói ma túy đã cất giấu trước đó cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: ống hút, phễu thủy tinh (thường gọi là cồng) bỏ vào một chiếc khẩu trang rồi treo ở xe máy mang BKS: 51Z4-1613 mà bị cáo mượn trước đó của anh trai là Nguyễn Văn X, bị cáo điều khiển xe máy đi gặp Th. Trên đường đi, bị cáo nhặt một vỏ bao thuốc lá màu vàng có chữ WHITE HORSE ở bên đường rồi lấy gói ma túy bỏ vào vỏ bao thuốc lá và cầm ở tay phải. Khi đến đoạn đường gần hội quán thôn Vân Thanh, xã Cổ Đàm, bị cáo dừng lại chờ ở bên đường. Đúng lúc này lực lượng Công an huyện Nghi Xuân kiểm tra, phát hiện trong vỏ bao thuốc lá màu vàng có chữ WHITE HORSE mà bị cáo đang cầm có một túi nilong trong suốt chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã đưa bị cáo cùng các đồ vật liên quan về trụ sở UBND xã cổ Đàm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã phát hiện thu giữ được các gói ma túy mà bị cáo đã cất giấu gồm: Thu giữ trong 01 (một) hộp giấy màu vàng đặt trong tủ ở đầu giường ngủ của bị cáo 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (1,4 x 2) cm bên trong đựng chất tinh thể rắn màu trắng. Thu giữ trong túi áo da bên trong tủ quần áo để ở hành lang cạnh giường ngủ của bị cáo 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (8,5 x 05) cm đựng 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (2,5 x 2,4) cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Thu giữ trong một chiếc giày để trên kệ giày đặt ở hành lang bên phải cạnh phòng ngủ của bị cáo 01 (một) túi nilong không xác định kích thước đựng 01 (một) túi nilong không xác định kích thước bên trong đựng chất tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (13,5 x 8) cm có đường chỉ màu đỏ ở miệng túi bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. 02 (hai) ống thủy tinh dài 20cm, 10 (mười) ống hút bằng nhựa màu trắng và 10 túi nilong trong suốt kích thước (2x2) cm.

Tại kết luận giám định số 137/GĐMT-PC09 ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong 01(một) túi nilong trong suốt, kích thước (2 x 2) cm thu giữ khi bắt giữ bị cáo (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,1810g (không phải một tám một không gam). Chất tinh thể rắn màu trắng được đựng trong một túi nilong trong suốt, kích thước (1,4 x 2) cm (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,1386g

(không phải một ba tám sáu gam). Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilong trong suốt, kích thước (2,5 x 2,4) cm rồi đựng bằng 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (8,5 x 5) cm (ký hiệu M5) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,8129g (không phải tám một hai chín gam). Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilong trong suốt không rõ hình rồi đựng bằng 01 (một) túi nilong trong suốt không rõ hình (ký hiệu M6.1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,2628g (không phải hai sáu hai tám gam). Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (13,5 x 8) cm, có đường chỉ màu vàng đỏ ở miệng túi (ký hiệu M6.2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 2,9701g (hai phẩy chín bảy không một gam); tổng khối lượng Methamphetamine là 4,3654g. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nilong trong suốt, kích thước (2 x 2) cm có khối lượng 0,1810g (không phải một tám một không gam), sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,1628g (không phải một sáu hai tám gam). 01 (một) túi nilong trong suốt, kích thước (1,4 x 2) cm có khối lượng 0,1386g (không phải một ba tám sáu gam), sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,1153g (không phải một một năm ba gam). 01 (một) túi nilong trong suốt, kích thước (2,5 x 2,4) cm đựng trong túi nilong trong suốt kích thước (8,5 x 5) cm có khối lượng 0,8129g (không phải tám một hai chín gam), sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,7890g (không phải bảy tám chín không gam). 01 (một) túi nilong trong suốt không rõ hình rồi đựng bằng một túi nilong trong suốt không rõ hình có khối lượng 0,2628g (không phải hai sáu hai tám gam), sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,2428g (không phải hai bốn hai tám gam). 01 (một) túi nilong trong suốt kích thước (13,5 x 8) cm có khối lượng 2,9701g (hai phẩy chín bảy không một gam), sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 2,9496g (hai phẩy chín bốn chín sáu gam). Tổng khối lượng ma túy 4,3654g (bốn phẩy ba sáu năm bốn gam) Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 4,2595g (bốn phẩy hai năm chín năm gam) cùng vỏ bao gói được đựng trong phong bì thư niêm phong. 01 (một) điện thoại Iphone màu hồng vỏ ốp màu đen, số seri F2MR9SKJGRWQ, kèm theo sim số 0967118380 được đựng trong phong bì thư niêm phong. 01 (một) điện thoại nhãn hiệu REALME màu đen có số seri 0151415S34100194 kèm theo sim số 0824732799 được đựng trong phong bì thư niêm phong. 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe DremII BKS: 51Z4-1613, số khung: C100M-0007909, số máy: C100ME-0007909 xe đã qua sử dụng. 02 (hai) cồng thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (một) bát lửa màu trắng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng có chữ WHITE HORSE; 02 (hai) ống thủy tinh dài 20cm; 10 (mười) ống hút bằng nhựa màu trắng; 10 (mười) túi nilong trong suốt kích thước (2x2) cm. Số vật chứng thu giữ nói trên, Viện kiểm sát ra Quyết định chuyển đến cho Chi cục THADS huyện Nghi Xuân để bảo quản nhằm phục vụ cho công tác truy tố và xét xử.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 45/CT –VKS-NX ngày 14/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Đ và Nguyễn Thị Th trình bày không biết bị cáo D nghiện ma túy và cất giữ ma túy trong nhà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn X khẳng định không biết bị cáo mượn chiếc xe của anh để đi mua ma túy về sử dụng. Đối với chiếc xe máy anh mua tại quận Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2011 khi mua không lập văn bản gì chỉ cầm giấy tờ xe, hiện nay anh không có căn cứ gì để chứng minh quyền sở hữu đối với chiếc xe nay nên đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tuy nhiên tại hồ sơ đã phản ánh nội dung vụ án như lời trình bày của bị cáo và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn D mức án từ 36 đến 42 tháng tù; thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ 14/7/2021. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Là đối tượng nghiện ma túy nên sáng ngày 04/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn D đến khu vực trạm thu phí cầu Bến Thủy 2 thuộc thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mua một gói ma túy với giá 2.500.000 đồng sau đó về chia nhỏ và cất giấu ở nhiều nơi tại nhà mình sinh sống để sử dụng. Khoảng hơn 10 giờ ngày 14/7/2021 bị cáo cầm theo ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy đến tại khu vực hội quán thôn Vân Thanh, xã Cổ Đàm để gặp

Trần Công Th lấy tiền nợ thì bị phát hiện bắt giữ. Khám xét chỗ ở của bị cáo thu được các gói ma túy còn lại.

Tại kết luận giám định số 137/GĐMT-PC09 ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng 4,3654g. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

[3] Hành vi của Nguyễn Văn D cất dấu 4,3654g Methamphetamine để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, là mầm mống phát sinh những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy năm 2018 bị cáo đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt 01 năm tù nhưng bị cáo không lấy đó làm gương để tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Liên quan đến vụ án có đối tượng ở khu vực trạm thu phí cầu Bến Thủy 2 thuộc Thành Phố Vinh, Nghệ An là người bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nhân thân cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn X cho bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên khi cho mượn xe anh Xin không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy này để đi mua ma túy nên cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Văn X là đúng quy định.

Bà Trần Thị Đ (mẹ đẻ của bị cáo) là chủ sở hữu ngôi nhà nơi bị cáo cất dấu ma túy và chị Nguyễn Thị Th (chị dâu của bị cáo) là người sống trong nhà cùng bị cáo đều không biết bị cáo nghiện ma túy và cất dấu ma túy trong nhà nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: 4,2595g Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, 02 (hai) công thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa màu trắng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng có chữ WHITE HORSE; 02 (hai) ống thủy tinh dài 20cm; 10 (mười) ống hút bằng nhựa màu trắng; 10 (mười) túi nilong trong suốt kích thước (2x2) cm. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

01 (một) điện thoại Iphone màu hồng vỏ ốp màu đen, số seri F2MR9SKJGRWQ, kèm theo sim số 0967118380; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu REALME màu đen có số seri 0151415S34100194 kèm theo sim số 0824732799 thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe DremII BKS: 51Z4-1613, số khung: C100M-0007909, số máy: C100ME-0007909: Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh số khung, số máy của chiếc xe không có dấu vết đục phá, tẩy xóa, sửa chữa; theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì chiếc xe này mang biển kiểm soát 68X1-3881, chủ sử dụng Trần Văn H có địa chỉ tại Trung tâm y tế huyện Hòn đất, tỉnh Kiên Giang. Theo lời khai của ông Trần Văn H thì năm 1998 ông mua chiếc xe đăng ký biển kiểm soát 68X1-3881 và sử dụng đến năm 2005 thì bán cho một người không quen biết, khi bán không làm giấy tờ chuyển nhượng chỉ đưa giấy tờ xe. Anh Nguyễn Văn X không chứng minh được chiếc xe này là của mình. Như vậy có thể khẳng định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe DremII, số khung: C100M-0007909, số máy: C100ME-0007909 mang biển kiểm soát 68X1-3881 chứ không phải biển kiểm soát 51Z4-1613. HĐXX thấy rằng hiện nay chưa xác định chủ sở hữu của chiếc xe máy mà Nguyễn Văn D đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần giao chiếc xe này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân tạm giữ và thực hiện các thủ tục truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo quy định của pháp luật. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự. Đối với BKS: 51Z4-1613 không phải là biển kiểm soát của chiếc xe này nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. *Về hình phạt chính*: Xử phạt Nguyễn Văn D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2021.

4. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy: 4,2595g Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, 02 (hai) cống thủy tinh; 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa màu trắng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu vàng có chữ WHITE HORSE; 02 (hai) ống thủy tinh dài 20cm; 10 (mười) ống hút bằng nhựa màu trắng; 10 (mười) túi nilong trong suốt kích thước (2x2) cm, 01 Biên kiểm soát 51Z4-1613 .

Trả lại cho Nguyễn Văn D: 01 (một) điện thoại Iphone màu hồng vỏ ốp màu đen, số seri F2MR9SKJGRWQ, kèm theo sim số 0967118380; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu REALME màu đen có số seri 0151415S34100194 kèm theo sim số 0824732799.

Giao 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe DremII, số khung: C100M-0007909, số máy: C100ME-0007909 mang tên chủ sở hữu Trần Văn H cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân tạm giữ và thực hiện các thủ tục truy tìm chủ sở hữu. Sau 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà không có chủ sở hữu đến nhận hoặc không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021 giữa Công an huyện Nghi Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

5. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an huyện Nghi Xuân;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký, đóng dấu

Hoàng Trung Thông

